

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 13/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Linh

2. Ông Tạ Ngọc Viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lạc – Kiểm sát viên.

----- ☐ -----

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Đồng Ngọc H (tên gọi khác: **B**) – Sinh năm: 1996

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng H và bà **Đinh** Thị T; gia đình có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Phạm Thị Cẩm T (đang làm thủ tục xin ly hôn), con: Có 02 con, lớn nhất 05 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/9/2021, có mặt tại tòa.

*** Bị hại:**

Anh Phạm Tấn V - Sinh ngày: 12/3/2002 (có mặt)

Trú tại: Thôn Quý Hải, xã Long Hải, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Thị Cẩm T - Sinh năm: 2000 (có mặt)

2. Phạm Quốc Đ – sinh ngày: 20/4/2005 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho Phạm Quốc Đ: Ông Phạm Văn N - sinh năm: 1977 là cha ruột (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn Q, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, Đồng Ngọc H (tên gọi khác: B), sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Sau khi nhậu xong đã nhớ đến nội dung tin nhắn tình cảm của chị Phạm Thị Cẩm T (vợ của H), sinh 2000 trú tại thôn Q, L, huyện P với người đàn ông khác nên H lấy điện thoại gọi cho Phạm Quốc Đ là em ruột của chị T để hỏi xem có chị T ở nhà hay không. Khi nghe Đ trả lời: “*Chị hai đi chơi được nửa tiếng rồi*” thì H tắt máy. Một lúc sau, Đ gọi điện thoại lại cho H nói: “*Em lộn, nãy con Nh đi chơi em tưởng chị hai đi chơi, chứ chị hai còn đang ở nhà*”. Nghe vậy H hỏi lại: “*Làm gì mà nói láo tao*”. H vừa nói xong thì Đ tắt máy. Sau khi biết được chị T có mặt ở nhà, vì nghĩ chị T đang ngoại tình với người khác tại nhà nên sau khi tắm xong, H đi vào nhà bếp lấy một con dao Thái Lan đã chuẩn bị từ trước cất vào trong cổ tay áo dài tay bên phải; đi đến dưới mặt bàn thờ thổ địa lấy một khẩu súng ngắn đã được nạp đạn bi bằng nhựa, nhét vào đai lưng quần jean phía bên trái, rồi điều khiển xe mô tô loại Dream, biển số 86F4-2301 đi đến nhà ở của chị T nhằm mục đích để gây thương tích.

Khi đến nhà chị T, H đi vào trong nhà chính; lúc này, Phạm Văn V, sinh ngày 12/3/2002 (*là em ruột của chị T*) từ nhà vệ sinh ở bên ngoài căn nhà chính đi đến, khi nhìn thấy H thì V hỏi: “*Anh hai lên đây làm gì*”? H không trả lời mà hỏi lại: “*Mày làm gì ở đây*”? V trả lời: “*Đi vệ sinh*”. Nói xong thì V đi đến gần chỗ H đang đứng ở bậc thềm lối đi bên hông phải. Sau đó, H hỏi tiếp: “*Thằng đó đâu, mày làm gì làm vậy, mày giấu tao đến chừng nào nữa*”. V nói lại: “*Giấu gì, em giấu gì đâu, anh không tin anh cứ đi tìm*”. Lúc này, V cầm điện thoại trên tay và bước lên bậc thềm đứng đối diện với H để nói chuyện. H tiếp tục nói: “*Làm gì mà cà chớn dữ*”. V hỏi lại: “*Em cà chớn cái gì*”? H hỏi: “*Mày tin tao đâm mày không*”? V hỏi: “*Giờ anh muốn gì, anh muốn sao*”? Khi nghe vậy xong thì H dùng tay trái mở cúc áo của cổ áo tay phải ra rồi cầm cán dao trong lòng bàn tay, mũi dao hướng về trước đưa lên ngang hông eo, thẳng cánh tay theo hướng từ sau về trước bước chân phải lên đâm một nhát vào người V thì trúng vào bụng dưới rốn, H rút dao ra. Ngay khi vừa bị đâm, V thấy đau nên đứng dựa vai trái vào tường nhà bên phải bên ngoài nhà chính, tay phải đưa lên ôm bụng và hơi khom người xuống thì bị H đưa dao lên theo hướng ban đầu đâm tiếp nhát thứ hai trúng vào người V. Lúc này, thấy V lui về phía sau nên H bước chân trái lên tiếp tục đâm liên tiếp hai nhát nữa vào người V thì trúng vào người của V. Lúc này, V đau quá nên cố gượng người lên dùng tay trái đẩy nhẹ H ra và quay người bỏ chạy ra

đường hẻm hướng về đường Lê Hồng Phong, V vừa chạy vừa la: “*Chị hai ơi cứu em*”. H cũng đi nhanh ra đường tiến về chỗ chiếc xe của H để điều khiển xe đi về.

Thời điểm này, chị T đứng sát cửa ra vào phòng ngủ nghe H và V nói chuyện, khi nghe tiếng của V la thì chị T liền chạy đến cửa bên hông phải nhà mở cửa ra thì không thấy H và V, chị T tiếp tục chạy theo hướng từ cửa ngõ bên hông phải ra đường hẻm thì thấy H đang đi nhanh qua khỏi nhà chị T, còn V chạy qua khỏi ngã tư một đoạn thì đứng lại. Chị T chạy theo sau gần đến chỗ H đang đứng gần chiếc xe của H thì T hỏi: “*H, mày làm gì làm vậy*”? Nghe tiếng của chị T nói ở phía sau, H quay người lại rồi dùng tay trái rút khẩu súng ra cầm trên tay trái cùng với con dao chĩa thẳng, hướng vào đầu của T nói: “*Tại mày mà giờ ra nông nổi này, mày tin tao bắn bể đầu mày luôn không*”? T nghe vậy nên không nói gì. Sau đó, H bỏ tay xuống quay người bỏ đi đến chỗ xe mở yên xe cất con dao vào dưới yên xe rồi cầm khẩu súng trên tay trái điều khiển đi về nhà. Khi thấy V bị thương tích thì chị T cùng với Đ chở V đến Trung tâm y tế Quân dân y huyện P để điều trị. Sự việc đã được chị T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện P trình báo và đề nghị điều tra làm rõ theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/2021/TgT ngày 25/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Phạm Văn V như sau:

- + Vết thương phần mềm vùng thượng vị, đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước 3,5 x 0,4 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- + Vết thương vùng hạ vị, thấu bụng, thủng ruột non, đã được phẫu thuật điều trị, hiện ổn định để lại sẹo vết thương kích thước 3,5 x 0,3 cm, sẹo vết mổ kích thước 8 x 0,3 cm, vết dẫn lưu vùng hông phải kích thước 1,2 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 35% + 1% + 2% + 1%.

- + Vết thương phần mềm khuỷu tay phải, đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước 02 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- + Vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt trước cẳng tay phải, đã được phẫu thuật điều trị, hiện để lại sẹo vết thương trùng với sẹo vết mổ kích thước 3,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%

- + Vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành thước 3 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn V do thương tích gây nên hiện tại là: 41% (Bằng chữ: Bốn mươi một phần trăm).

Tại kết luận giám định số 4006/C09B ngày 24/9/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận giám định về súng, đạn như sau:

- + Khẩu súng gửi giám định nêu trên là súng đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng. Súng bắn đạn hình cầu có đường kính 6mm. Khi bắn đạn phù hợp tới cơ thể người có thể gây thương tích.

- + 09 viên bi hình cầu gửi giám định là đạn được sử dụng với khẩu súng gửi giám định nêu trên. Khi bắn tới cơ thể người có thể gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSPQ-HS ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Đồng Ngọc H về tội “*Cố ý gây*

thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt: Bị cáo Đồng Ngọc H từ 3 (ba) năm đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

Trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận và bồi thường xong.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 02 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 21,5 cm; 01 khẩu súng bằng kim loại, màu xám dài 20 cm, thân súng có màu nâu, hai ốp thân súng bằng nhựa; 01 hộp tấp đạn bằng kim loại màu xám bên trong có 09 (chín) viên bi bằng nhựa hình tròn gồm: 03 viên màu cam, 05 viên màu xanh lá cây và 01 viên màu tím.

Tại phiên tòa, bị cáo Đồng Ngọc H không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

^[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, lời bị cáo khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại có trong hồ sơ và của người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/2021/TgT ngày 25/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, do bức tức nghĩ vợ mình là Phạm Thị Cẩm T có tình cảm với người khác nên Đồng Ngọc H mang theo 01 con dao và 01 khẩu súng đồ chơi nguy hiểm

đi đến nhà chị Tiên ở thôn Q, xã L nhằm mục đích để bắt quả tang vợ H ngoại tình với người khác. Tại đây, H gặp Phạm Văn V là em ruột của chị T và V có lời qua tiếng lại thì Đồng Ngọc H bực tức dùng con dao mang theo, tay trái cầm dao đâm 4 nhát trúng vào người V, gây nên thương tích là tính tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015. Bị hại bị tổn thương cơ thể 41% nên phải áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với Đồng Ngọc H. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận truy tố và đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Đồng Ngọc H theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

^[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo trực tiếp dùng dao đâm bị hại, gây thương tích. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

^[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

^[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại đầy đủ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 như: Nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nguyên nhân phạm tội do suy nghĩ ức chế lâu ngày nghĩ vợ mình có tình cảm với người khác; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi bổ sung năm 2017*) nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo khi lượng hình.

^[6] Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét tính chất, mức độ và nguyên nhân, điều kiện bị cáo phạm tội để lượng hình cho phù hợp. Xét thấy, trong vụ án này, khi bị cáo phạm tội có tính chất nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

^[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 con dao Thái Lan dài 21,5 cm; 01 khẩu súng bằng kim loại, màu xám dài 20 cm, thân súng có màu nâu, hai ốp thân súng bằng nhựa; 01 hộp tıp đạn bằng kim loại màu xám bên trong có 09 (chín) viên bi bằng nhựa hình tròn gồm: 03 viên màu cam, 05 viên màu xanh lá cây và 01 viên màu tím là công cụ, phương tiện bị cáo tham gia đánh nhau nên tịch thu tiêu hủy.

^[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận và bồi thường xong. Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

^[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đồng Ngọc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Đồng Ngọc H 3 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

2/ Biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao Thái Lan dài 21,5 cm; 01 khẩu súng bằng kim loại, màu xám dài 20 cm, thân súng có màu nâu, hai ốp thân súng bằng nhựa; 01 hộp tít đạn bằng kim loại màu xám bên trong có 09 (chín) viên bi bằng nhựa hình tròn gồm: 03 viên màu cam, 05 viên màu xanh lá cây và 01 viên màu tím theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Thuận.

- Về dân sự: Đã thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Đồng Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo:

Án xử công khai bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/01/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THA huyện P;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

(đã ký)

Trần Văn Kiệt